TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 162/2018/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 15 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là anh Phạm Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn là chị Phạm Thị N gcó đơn xin rút yêu cầu chia tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 218 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 157/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 và thụ lý bổ sung số: 157/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về vụ án Hôn nhân và gia đình giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Đ - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh N

* Bị đơn: Chị Phạm Thị Ng - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh N

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Văn S - Sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh N

+ Chị Ngô Thị L - Sinh năm 1968

Địa chỉ: Đội 5 Ân Phú, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Chị Vũ Thị H - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Đội 2 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Chị Vũ Thị Đ - Sinh năm 1971

Địa chỉ: Đội 1 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Chị Phạm Thị H - Sinh năm 1974

Địa chỉ: Đội 2 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1955

Địa chỉ: Đội 2 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Chị Trần Thị N - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Đội 2 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Chị Lê Thị H - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Đội 2 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bà Phạm Thị H - Sinh năm 1960

Địa chỉ: Đội 1 Phú Thọ, xã N, huyện N, tỉnh N.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh Phạm Văn Đ đã nộp theo biên lai số: BB/2012/06159 ngày 16/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N được sung vào công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 218 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

+ Số tiền tạm ứng án phí 10.000.000 đồng (mười triệu đồng đồng) chị Phạm Thị Ng đã nộp theo biên lai số: BB/2012/06173 ngày 07/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N được trả lại cho chị Phạm Thị Ng theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

+ Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án này theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự.

3. Anh Phạm Văn Đ, chị Phạm Thị Ng, anh Phạm Văn S, chị Ngô Thị L, chị Vũ Thị H, chị Vũ Thị Đ, chị Phạm Thị H, bà Nguyễn Thị H, chị Trần Thị Nh, chị Lê Thị H, bà Phạm Thị H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyế t định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND H N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- UBND TT R;
- Lưu.

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng